TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 05/2024/QĐST-HNGĐ	*Đông Sơn, ngày 24 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 68/2023/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1988

- Chị Bùi Thị Qu, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Thôn Yên C, xã Đông Y, huyện Đ, tỉnh Thanh Hoá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 01 năm 2024, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tồn tại nên anh, chị không thể đoàn tụ để tiếp tục cuộc sống với nhau được nữa nên anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Đình N và chị Bùi Thị Qu kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Yên, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 10/7/2019. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh, chị bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính cách không hợp nhau, sống không

hạnh phúc. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh N và chị Qu đề nghị Tòa án công nhận thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh N và chị Qu là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, hòa giải đoàn tụ không thành, vì vậy công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Đình N và chị Bùi Thị Qu có 01 con chung là Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 11/4/2020. Anh N và chị Qu thống nhất giao cháu Nguyễn Linh Đ cho chị Qu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh Nguyễn Đình N và chị Bùi Thị Qu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Đình N và chị Bùi Thị Qu thống nhất anh N nộp toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình N và chị Bùi Thị Qu.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đình N và chị Bùi Thị Qu có 01 con chung là Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 11/4/2020. Anh N và chị Qu thống nhất giao cháu Nguyễn Linh Đ cho chị Qu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/1 tháng.

Anh N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh Nguyễn Đình N và chị Bùi Thị Qu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình N chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng anh N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

BLTU/23/0001910 ngày 27/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- THADS huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đông Yên ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà